

Số: 145 /TB-VBC

Nghệ An, ngày 11 tháng 05 năm 2026

THÔNG BÁO

V/v Mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Nhựa, Bao bì Vinh

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nhựa, Bao bì Vinh (VBC) trân trọng kính mời Quý cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 như sau:

1. Thời gian: Vào lúc 13h30, thứ 6 ngày 05/06/2026.

2. Địa điểm: Hội trường tầng 3, Công ty cổ phần Nhựa, Bao bì Vinh - Số 18, Đường Phong Định Cảng, Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An.

3. Chương trình đại hội: Thực hiện các nội dung của Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định và các nội dung khác (nếu có).

4. Tài liệu đại hội: Thông báo mời được gửi bằng phương thức đảm bảo cho Quý cổ đông theo địa chỉ đã đăng ký. Tài liệu liên quan đến Đại hội đồng cổ đông thường niên, mẫu Giấy ủy quyền, Giấy xác nhận tham dự, phiếu biểu quyết..., được đăng tải tại Website <http://www.nhuabaobivinh.com>. Quý cổ đông có thể truy cập theo đường dẫn nêu trên để nghiên cứu và tải về.

5. Đăng ký tham dự: Để công tác tổ chức được thuận lợi, đề nghị Quý cổ đông vui lòng gửi Giấy xác nhận hoặc Giấy ủy quyền qua đường bưu điện hoặc gửi trực tiếp chậm nhất vào **17h00, ngày 25/05/2026** về địa chỉ: Công ty cổ phần Nhựa, Bao bì Vinh - Số 18, đường Phong Định Cảng, Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An (người nhận Bà Nguyễn Thị Hồng Thu, thư ký HĐQT; SĐT: 0989202018). Hoặc gửi qua địa chỉ Email: thuvbc@gmail.com

* **Lưu ý:** Đề nghị Quý cổ đông thường xuyên theo dõi, cập nhật thông tin, tài liệu trên website của VBC: <http://www.nhuabaobivinh.com>

Các cổ đông tham dự đại hội vui lòng mang theo bản gốc Hộ chiếu/Căn cước công dân; Thông báo mời họp; Giấy ủy quyền (trường hợp được ủy quyền) theo mẫu đính kèm để đăng ký.

Rất mong Quý cổ đông thu xếp thời gian đến dự đầy đủ, đúng giờ.

Rất hân hạnh được đón tiếp!

Nơi nhận:

- Tổng Công ty HTKT;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Như kính gửi;
- Lưu VT.





CHƯƠNG TRÌNH

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026

Tổ chức vào lúc 13h30, ngày 05 tháng 6 năm 2026

Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
13h30 - 14h00	- Đón tiếp, đăng ký, phát tài liệu cho cổ đông	Ban tổ chức
14h00 - 14h30	- Văn nghệ chào mừng. - Tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần. - Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự. - Giới thiệu và mời Chủ tọa, Thư ký đại hội lên làm việc. Bầu Ban kiểm phiếu.	Ban tổ chức
14h30 - 14h40	Thông qua chương trình đại hội và các quy chế	Chủ tọa
14h40 - 16h0	Báo cáo các nội dung: 1. Báo cáo kết quả SXKD, đầu tư năm 2025 và kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2026. 2. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2025 và kế hoạch năm 2026. 3. Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2025, và kế hoạch năm 2026. 4. Thông qua quyết toán thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, GD điều hành năm 2025. Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, GD điều hành năm 2026. 5. Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025. 6. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026. 7. Miễn nhiệm CT HĐQT và bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2022 - 2027	Ban điều hành Chủ tọa TrB kiểm soát Ban điều hành Ban điều hành TrB kiểm soát Chủ tọa
16h0 - 16h30	- Đại biểu khách mời phát biểu và đáp từ (nếu có). - Thảo luận các nội dung và biểu quyết thông qua.	Chủ tọa
16h30 - 16h45	Đại hội nghị giải lao (làm công tác kiểm phiếu)	BTC, BKP
16h45 - 17h25	- Công bố kết quả kiểm phiếu. - Thông qua Biên bản, Nghị quyết đại hội	Ban kiểm phiếu Thư ký
17h25 - 17h30	Bế mạc đại hội	Ban tổ chức

BAN TỔ CHỨC

Số: 130 /BC - HĐQT

Nghệ An, ngày 8 tháng 05 năm 2026

BÁO CÁO
Kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2025,
chỉ tiêu kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2026

Kính gửi: Quý vị cổ đông Công ty cổ phần Nhựa, Bao bì Vinh

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2022/QH15 và Luật số 76/2025/QH15;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán;

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và dự báo thị trường năm 2026.

Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và chỉ tiêu kế hoạch năm 2026 như sau:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2025:

1.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

TT	Nội dung	ĐVT	Kết quả thực hiện	Ghi chú
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Đồng	844.435.433.375	
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	Đồng	311.100	
3	Giá vốn hàng bán	Đồng	767.722.430.393	
4	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Đồng	76.712.691.882	
5	Doanh thu hoạt động tài chính	Đồng	2.417.426.196	
6	Chi phí tài chính	Đồng	5.397.554.231	
	<i>Trong đó: chi phí lãi vay</i>	<i>Đồng</i>	<i>5.154.936.802</i>	
7	Chi phí bán hàng	Đồng	20.341.846.886	
8	Chi phí quản lý doanh nghiệp	Đồng	18.000.755.242	
9	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	Đồng	35.389.961.719	
10	Thu nhập khác	Đồng	665.272.350	
11	Chi phí khác	Đồng	775.714.069	
12	Lợi nhuận khác	Đồng	(110.441.719)	
13	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Đồng	35.279.520.000	
14	Chi phí thuế TNDN hiện hành	Đồng	7.215.661.425	
15	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	Đồng		
16	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	28.063.858.575	
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đ/CP	2.923	



1.2. Quyết toán đầu tư:

ĐVT: đồng

TT	Danh mục	ĐVT	SL	Đơn giá	Tổng mức đầu tư
1	Máy dệt dây đai 480	Cái	1	46.000.000	46.000.000
2	Máy phun keo XBL 5BL	Cái	1	181.210.000	181.210.000
3	Xe nâng Mitsubishi 2,5 tấn	Cái	1	395.000.000	395.000.000
4	Máy bơm Model: HRL65	Cái	1	57.500.000	57.500.000
5	Hệ thống trình chiếu hội họp	Cái	1	79.580.000	79.580.000
6	Biển LED nhà máy 3	Cái	1	33.410.000	33.410.000
7	Xe nâng Mitsubishi 2,5 tấn	Cái	1	395.000.000	395.000.000
8	Máy thử độ bền kéo	Cái	1	241.000.000	241.000.000
9	Máy dệt đai (04 cái)	Cái	1	180.000.000	180.000.000
10	Máy in số lô H8550	Cái	1	114.630.000	114.630.000
11	Máy in phun H8550	Cái	1	206.660.000	206.660.000
12	Màn hình Led phòng họp	Cái	1	52.200.000	52.200.000
	Tổng				1.982.190.000

2. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2026:**2.1. Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:**

T T	Nội dung	ĐVT	Chỉ tiêu kế hoạch	Ghi chú
1	Sản lượng sản xuất, tiêu thụ	Bao	111.045.000	
2	Giá trị sản xuất	Đồng	845.118.000.000	
3	Doanh thu	Đồng	845.118.000.000	
4	Chi phí	Đồng	810.014.000.000	
5	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	35.104.000.000	
6	Thuế TN doanh nghiệp	Đồng	6.881.702.000	
7	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	28.222.298.000	
	Phân phối lợi nhuận sau thuế	Đồng	28.222.298.000	
-	Quỹ Đầu tư phát triển	Đồng	8.466.689.400	
-	Quỹ Khen thưởng phúc lợi	Đồng	6.255.780.600	
-	Trả cổ tức (16%VĐL)	Đồng	13.499.828.000	
8	Thu nhập bình quân của lao động	Đ/ng/th	12.351.000	

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị chỉ đạo Giám đốc điều hành xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh các nhà máy; bổ sung, sửa đổi hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật; định biên chế công ty để HĐQT phê duyệt và giao triển khai thực hiện.

05372
 ĐÔNG T
 Ồ PHẢ
 A, BA
 JINI
 VINH-

2.2. Kế hoạch đầu tư:

- Tổng dự toán đầu tư:

ĐVT: đồng

TT	Danh mục đầu tư	ĐVT	SL	Đơn giá	Thành tiền
1	Hệ thống cắt may tự động lồng PE viền miệng	Cái	2	1.855.000.000	3.710.000.000
2	Máy dệt khổ lớn 8 thoi	Cái	2	2.500.000.000	5.000.000.000
3	Xe nâng Mitsubishi	Cái	2	500.000.000	1.000.000.000
4	Cải tạo hệ thống thoát nước nhà xưởng	HT	1	2.000.000.000	2.000.000.000
5	Hoàn thiện hệ thống phòng cháy CS2	HT	1	3.000.000.000	3.000.000.000
6	Máy dệt 6 thoi lớn NM2	Cái	5	750.000.000	3.750.000.000
7	Sửa chữa nhà văn phòng	HT	1	1.000.000.000	1.000.000.000
	Tổng cộng				19.460.000.000

Căn cứ tình hình thị trường và thu xếp nguồn vốn, đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị thực hiện quyết định thời điểm đầu tư theo đúng quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi (Đ/N);
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Ngô Quang Việt



Số: 131 /BC-HĐQT

Nghệ An, ngày 8 tháng 05 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động của HĐQT năm 2025 và kế hoạch năm 2026

Kính gửi: Quý vị cổ đông của Công ty cổ phần Nhựa, Bao bì Vinh

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2022/QH15 và Luật số 76/2025/QH15;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Nhựa, Bao bì Vinh;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị;

Hội đồng quản trị Công ty (HĐQT) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động năm 2025; kế hoạch hoạt động năm 2026 như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2025:

Tại thời điểm báo cáo Hội đồng quản trị gồm có 05 thành viên. Hoạt động của HĐQT luôn tuân thủ và chấp hành theo đúng các quy định của Pháp luật, Điều lệ, nội quy, quy chế và Nghị quyết đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ. Trong năm 2025, HĐQT triển khai những hoạt động chủ yếu sau:

1. Các văn bản chính đã ban hành của HĐQT năm 2025:

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày tháng	Nội dung
1	18/NQ-HĐQT	07/01/2025	Nghị quyết Phiên họp Quý 4 năm 2024 của HĐQT.
2	50/NQ-HĐQT	07/02/2025	Nghị Quyết v/v tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2025
3	133/NQ-HĐQT	04/04/2025	Nghị Quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2025
4	134/NQ-HĐQT	04/04/2025	Nghị quyết V/v bầu chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027.
5	155/NQ-HĐQT	22/04/2025	Nghị quyết Phiên họp Quý 1 năm 2025 của HĐQT.
6	156/NQ-HĐQT	23/04/2025	Nghị quyết trả cổ tức bằng tiền mặt năm 2024 của HĐQT.
7	213/NQ-HĐQT	28/06/2025	Quyết định V/v phê duyệt đầu tư máy móc thiết bị sản xuất (Máy dệt 6 thoi khổ lớn).



8	214/NQ-HĐQT	28/06/2025	Quyết định thành lập ban chỉ đạo thực hiện công tác đầu tư máy móc thiết bị sản xuất (Máy dệt 6 thoi khổ lớn).
9	221/NQ-HĐQT	01/07/2025	Quyết định V/v thành lập tổ chấm thầu gói thầu đầu tư mua sắm máy móc thiết bị sản xuất (Máy dệt 6 thoi khổ lớn Nova 62 LF).
10	222/NQ-HĐQT	01/07/2025	Quyết định V/v Phê duyệt nhà thầu cung cấp máy móc thiết bị sản xuất (Máy dệt 6 thoi khổ lớn Nova 62 LF)
11	223/NQ-HĐQT	01/07/2025	Quyết định V/v Phê duyệt hồ sơ mời thầu cung cấp máy móc thiết bị sản xuất (Máy dệt 6 thoi khổ lớn Nova 62 LF)
12	262/NQ-HĐQT	29/07/2025	Nghị quyết họp HĐQT quý 2 /2025
13	266/QĐ-HĐQT	01/08/2025	Quyết định V/v ban hành quy chế quản lý tài chính.
14	292/NQ-HĐQT	25/08/2025	Nghị quyết V/v tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường.
15	304/QĐ-HĐQT	08/09/2025	Quyết định V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu cung cấp máy dệt 6 thoi.
16	371/NQ-HĐQT	17/10/2025	Nghị Quyết Đại hội cổ đông bất thường năm 2025
17	372/NQ-HĐQT	17/10/2025	Quyết định V/v công nhận Trưởng ban kiểm soát Công ty.
18	373/NQ-HĐQT	17/10/2025	Nghị Quyết phiên họp HĐQT quý 3/2025.
19	374/QĐ-HĐQT	17/10/2025	Quyết định ban hành điều lệ Công ty
20	416/QĐ-HĐQT	29/11/2015	Quyết định V/v ban hành Quy chế hoạt động mua hàng.
21	447/QĐ-HĐQT	22/12/2025	Quyết định V/v đầu tư vốn bằng hợp đồng tiền gửi Doanh nghiệp tại ngân hàng.

2. Đánh giá chung kết quả hoạt động của HĐQT:

Trong năm 2025 thị trường tiêu thụ vỏ bao xi măng trong cả nước sụt giảm mạnh, giá nguyên liệu chính (hạt nhựa, giấy kraft) biến động, tăng giảm khó dự báo. Chi phí vận tải và phí logistic tăng cao làm ảnh hưởng đến chi phí bán hàng. Lượng lao động đi xuất khẩu tăng cao làm ảnh hưởng đến việc thu hút lao động và chi phí đào tạo phát sinh. Việc đàm phán để tăng giá bán sản phẩm gặp nhiều khó khăn chưa điều chỉnh được do tính cạnh tranh trong tiêu thụ sản phẩm ngày càng quyết liệt hơn đã ảnh hưởng trực tiếp đến việc sản xuất và tiêu thụ sản phẩm của đơn vị nhưng HĐQT đã chỉ đạo, triển khai kế hoạch SXKD, tập trung giải quyết các vấn đề trọng tâm giúp Ban điều hành tổ chức hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Đặc biệt là đảm bảo việc làm, thu nhập ổn định cho người lao động.

Ngoài các phiên họp, HĐQT đã thông qua các quyết định theo phương thức lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản để chỉ đạo, giải quyết các vấn đề liên quan

3,005
CỘNG
CỔ Đ
HỮA
VI
NG V

thuộc thẩm quyền của HĐQT. Đồng thời chỉ đạo, quản lý giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc thực thi các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT.

HĐQT thường xuyên rà soát, kiểm tra việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban điều hành công ty, luôn đảm bảo việc vận hành, quản lý hoạt động SXKD đúng quy định pháp luật và quy chế quản trị nội bộ. Các thành viên HĐQT được phân công cụ thể theo từng lĩnh vực thuộc thẩm quyền để giám sát, chỉ đạo và đôn đốc Ban điều hành triển khai thực hiện nhiệm vụ sát với các nghị quyết, quyết định của HĐQT.

Các báo cáo tình hình quản trị của Công ty trong năm 2025 được công bố thông tin đầy đủ, đúng thời hạn đến Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và trên trang thông tin của Công ty đúng quy định.

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành:

Việc phối hợp hoạt động giữa HĐQT với Ban điều hành được thực hiện theo đúng quy định tại Điều lệ và Quy chế quản trị của Công ty. Việc điều hành SXKD của Ban điều hành không bị cản trở, việc giám sát của HĐQT, Ban kiểm soát được duy trì thường xuyên, chặt chẽ, đảm bảo các hoạt động của Công ty thực hiện đúng nội dung các nghị quyết, quyết định của HĐQT.

Định kỳ HĐQT thông qua Báo cáo tài chính và Kế hoạch SXKD hàng tháng, quý, 6 tháng, năm do Ban điều hành báo cáo. Định hướng công tác đảm bảo vốn, thu hồi công nợ, phát triển thị trường và công tác công nghệ chất lượng.

Trong năm 2025, Ban điều hành đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm báo cáo, giải trình, công bố thông tin về tình hình hoạt động kinh doanh đầy đủ, minh bạch. Ban điều hành đã tuân thủ các yêu cầu về trình, duyệt của HĐQT tại các cuộc họp định kỳ và đột xuất. Các hoạt động kinh doanh, nghiệp vụ hàng ngày được tuân thủ theo quy trình quản lý.

4. Các chỉ tiêu chính đạt được:

4.1. Một số chỉ tiêu chính:

ĐVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	So sánh %	Ghi chú
1	Vốn điều lệ	74,999	74,999	100,00%	
2	Sản lượng (triệu bao)	117,21	116,012	98,98%	
3	Doanh thu và TN khác	825.955	847.518	102,71%	
4	Lợi nhuận trước thuế	35.164	35.280	100,33%	
5	Lợi nhuận sau thuế	27.908	28.064	100,56%	
6	Lãi cơ bản /CP (đồng)	2.882	2.923	101,42%	
7	Chi trả cổ tức (%/VĐL)	18	18	100,00%	
8	Thu nhập bquân (đ/ng/th)	12.308.497	14.061.623	114,24%	

4.2. Về công tác đầu tư:

Trong năm 2025 đơn vị đã tiến hành đầu tư 12 hạng mục theo nghị quyết của ĐHĐCĐ và Quyết định của Giám đốc công ty với tổng giá trị đầu tư là 1.982,2 triệu đồng. Bao gồm: 01 máy bơm phòng cháy tại NM1; 05 máy dẹt đai; 01 máy phun keo; 02 xe nâng và 01 hệ thống trình chiếu, hợp trực tuyến tại Phòng họp cơ quan; 01 biển led; 01 máy thử độ bền kéo, 02 máy in số lô và 01 màn hình Led phòng họp với tổng giá trị đầu tư là 1.982,2 triệu đồng. Các tài sản đã đầu tư hoàn chỉnh và đã đưa vào hoạt động phát huy tốt công suất phục vụ SXKD.

Đầu tháng 09.2025 đơn vị đã ký hợp đồng đầu tư thêm 10 máy dẹt 6 thoi của hãng LOHIA với tổng giá trị 256.800 usd, dự kiến bàn giao vào tháng 01 năm 2026.

4.3. Tình hình quản trị công ty:

Trong năm 2025, HĐQT chấp hành đầy đủ quy chế hoạt động, ngoài các phiên họp định kỳ, HĐQT thường xuyên bàn bạc, thảo luận, thống nhất qua các cuộc họp bất thường, qua trao đổi điện thoại, trực tuyến, lấy ý kiến bằng văn bản để kịp thời thông qua các vấn đề và ban hành các nghị quyết, quyết định về đầu tư, nhân sự, định hướng về sản xuất kinh doanh; ban hành và sửa đổi, bổ sung đầy đủ các quy chế về quản trị nội bộ, tổ chức bộ máy... giúp cho Công ty hoạt động ngày càng quy củ, nề nếp.

4.4. Công tác giám sát Ban điều hành và cán bộ quản lý:

HĐQT giám sát Ban điều hành công ty thông qua việc kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT. Trong năm qua, Ban điều hành dưới sự chỉ đạo và giám sát của HĐQT đã hoạt động nỗ lực, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao trong điều kiện sản xuất kinh doanh còn gặp nhiều khó khăn.

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2026:

Dự kiến năm 2026 giá cả nguyên vật liệu đầu vào biến động theo chiều hướng tăng, thị trường tiêu thụ sản phẩm luôn cạnh tranh cả về chất lượng, tiến độ, giá cả, cơ chế bán hàng... Vì vậy, sản lượng tiêu thụ của Công ty sẽ gặp không ít khó khăn. Những yêu cầu về chi tiêu, kế hoạch SXKD, công tác quản lý và đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động là những thách thức lớn đang đặt ra cho Công ty. Trước những đặc điểm tình hình nêu trên, HĐQT xác định kế hoạch hoạt động năm 2026 như sau:

1. Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát, Ban điều hành trong quan hệ công tác vì lợi ích chung của công ty, của cổ đông với tinh thần trách nhiệm cao nhất và thường xuyên chủ động tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn; tuân thủ nghiêm túc các quy định có liên quan của Pháp luật, Điều lệ, Quy chế quản trị công ty. Duy trì chế độ họp định kỳ hàng quý và tổ chức lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản để chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm và các nghị quyết trong năm 2026 kịp thời.

2. Bám sát chỉ tiêu kế hoạch và nhu cầu thị trường tiêu thụ để ra nghị quyết triển khai thực hiện nhiệm vụ hàng quý, 06 tháng và năm hoặc trong từng trường hợp cụ thể phân đầu hoàn thành các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua. Trong bối cảnh thị trường xuất hiện nhiều đối thủ cạnh tranh, Công ty đã triển khai các giải pháp phát triển sản xuất kinh doanh, giữ khách hàng, tăng doanh thu. Phân tích đối thủ cạnh tranh và xây dựng, lập phương án kinh doanh với chính sách, chất lượng sản phẩm tốt để thu hút khách hàng, mở rộng thị trường xuất khẩu. Tăng cường mạnh mẽ công tác Marketing, chăm sóc khách hàng, nghiên cứu sản phẩm mới, mở rộng phạm vi tiếp thị, quảng bá hình ảnh sản phẩm đến khách hàng trong và ngoài nước.

3. Phê duyệt và giao chỉ tiêu kế hoạch năm 2026. Phê duyệt sửa đổi, bổ sung hệ thống định mức KTKT, tổ chức biên chế và định biên Công ty năm 2026.

4. Chỉ đạo triển khai công tác đầu tư đảm bảo có hiệu quả, đúng tiến độ, đúng qui định của pháp luật. Tập trung đầu tư các hạng mục thiết yếu cần ưu tiên trước. Rà soát, sắp xếp các hạng mục theo mức độ ưu tiên về đầu tư, tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện để sớm đưa vào phục vụ hoạt động sản xuất.

5. Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát Ban điều hành trong quản lý điều hành hoạt động SXKD, đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý vốn, vật tư, tài sản Công ty theo các nghị quyết của HĐQT.

6. Xem xét, đánh giá việc tuân thủ, chấp hành các nội quy, quy chế, quy định do Công ty ban hành trong hoạt động thực tiễn và công tác triển khai thực hiện các nghị quyết.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2025 và hoạt động năm 2026 của HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
NHỰA, BÀ ĐÀ
VINH
P. TRƯƠNG VINH - T. NGUYỄN AN
Ngô Quang Việt

T.C.P
AN

Số: 132/TTr-HĐQT

Nghệ An, ngày 8 tháng 05 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v thông qua quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát,
Giám đốc điều hành năm 2025; Kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị,
Ban kiểm soát, Giám đốc điều hành năm 2026

Kính gửi: Quý vị cổ đông Công ty Cổ phần Nhựa, Bao bì Vinh

1. Chi phí tiền lương, phụ cấp của HĐQT, BKS, Giám đốc thực hiện trong năm 2025:

Căn cứ số liệu thực tế sau khi đã kiểm toán, chi phí tiền lương và phụ cấp của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc công ty thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 như sau:

- Chi phí Hội đồng quản trị: 377.114.400 đồng
- Trong đó:
 - + Tiền lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách: 70.200.000 đồng.
 - + Phụ cấp HĐQT: 306.914.400 đồng.
- Chi phí Ban kiểm soát: 523.865.814 đồng.
- Trong đó:
 - + Tiền lương TBKS chuyên trách: 303.333.962 đồng.
 - + Phụ cấp ban kiểm soát: 111.046.614 đồng.
- Chi phí tiền lương Giám đốc điều hành: 412.819.200 đồng.

2. Kế hoạch tiền lương, phụ cấp của HĐQT, BKS, Giám đốc năm 2026:

Căn cứ kế hoạch SXKD năm 2026, đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt mức lương và phụ cấp cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc công ty năm 2026 như sau:

- Hội đồng quản trị:
 - + Tiền lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách: 48.100.000 đồng/tháng.
 - + Phụ cấp HĐQT: Chủ tịch không chuyên trách hưởng 20%; Thành viên hưởng 15% trên mức lương thực hiện của Giám đốc công ty.
- Ban kiểm soát:
 - + Tiền lương TBKS chuyên trách: 36.890.000 đồng/tháng.
 - + Phụ cấp BKS: Trưởng ban KS không chuyên trách hưởng 20%; Thành viên hưởng 15% trên mức lương thực hiện của Kế toán trưởng.
- Chi phí tiền lương Giám đốc điều hành: 42.000.000 đồng/tháng.



Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua chi phí tiền lương và phụ cấp của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc công ty năm 2025; kế hoạch chi phí tiền lương và phụ cấp của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc công ty năm 2026 nêu trên. /.

Nơi nhận:

- Như kính gửi (Đ/N);
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Ngô Quang Việt



Số: 133 /TTr-HĐQT

Nghệ An, ngày 8 tháng 05 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025

Kính gửi: Quý vị cổ đông Công ty cổ phần Nhựa, Bao bì Vinh

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2022/QH15 và Luật số 76/2025/QH15;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty cổ phần Nhựa, Bao bì Vinh;

- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân chia lợi nhuận sau thuế năm 2025 như sau:

	Lợi nhuận sau thuế năm 2025	28.063.858.575
1	Trích lập các quỹ	
	Trong đó:	
-	Quỹ đầu tư phát triển (30% LN sau thuế)	8.419.157.573
-	Quỹ khen thưởng	-
-	Quỹ phúc lợi	6.144.773.002
2	Chia cổ tức 18% /VĐL	13.499.928.000
3	Thưởng ban quản lý điều hành	

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân chia lợi nhuận nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi (Đ/N);
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Ngô Quang Việt

CÔNG TY CP NHỰA BAO BÌ VINH CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

BAN KIỂM SOÁT

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 134/BC- BKS

Nghệ An, Ngày 8 tháng 5 năm 2026

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Kính gửi: Quý vị cổ đông Công ty Cổ phần Nhựa, Bao Bì Vinh

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Nhựa, Bao Bì Vinh;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C chi nhánh Hà Nội.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Ban kiểm soát trân trọng báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 những nội dung sau:

I. CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban kiểm soát có 3 thành viên, hoạt động dựa trên các quy chế, quy định của Pháp luật; nhằm duy trì giám sát chặt chẽ các mặt hoạt động công tác tại đơn vị để đảm bảo rằng các quy định của Pháp luật, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông luôn được Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban điều hành (BDH) và cơ quan Công ty CP Nhựa, Bao Bì Vinh thực thi đầy đủ, kịp thời. Năm 2025, Ban Kiểm soát đã thực thi những hoạt động chủ yếu sau:

Giám sát các hoạt động của HĐQT, BDH khi thực thi nhiệm vụ; Giám sát việc tuân thủ chấp hành công tác quản lý sử dụng tài sản, vật tư, tiền vốn tại công ty; Thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD), đánh giá tính hợp lý, hợp pháp của số liệu; kiểm tra sổ sách, chứng từ kế toán và một số tài liệu khác khi cần; Tổ chức và tham dự các cuộc họp của HĐQT, BKS và Ban điều hành công ty;

Nhìn chung, Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình, Ban kiểm soát luôn được Hội đồng quản trị, Ban điều hành tạo mọi điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ được giao. Đối với các cổ đông Ban kiểm soát không nhận được khiếu nại nào của cổ đông về hoạt động của Công ty, về điều hành của HĐQT và BDH.



II. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH & HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

Báo cáo tài chính năm 2025 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C chi nhánh Hà Nội. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31/12/2025, cũng như kết quả hoạt động SXKD và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Báo cáo tài chính cũng được công bố tới các cổ đông một cách kịp thời theo các quy định hiện hành đối với Công ty niêm yết.

1. Hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2025, Công ty thực hiện nhiệm vụ trong điều kiện tình hình thế giới còn nhiều bất ổn, thị trường xuất khẩu bị ảnh hưởng; thị trường trong nước cạnh tranh gay gắt giữa các doanh nghiệp cùng ngành. Bên cạnh đó, máy móc thiết bị đã hết khấu hao, xuống cấp làm tăng chi phí sửa chữa; thời tiết, mưa bão diễn biến phức tạp và thị trường lao động khó khăn cũng tác động ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên với sự cố gắng, nỗ lực công ty đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp như nâng cao chất lượng sản phẩm, đẩy mạnh công tác thị trường (đặc biệt thị trường xuất khẩu), tìm kiếm nguồn nguyên liệu giá hợp lý, tiết kiệm chi phí và cơ cấu lại sản phẩm, để ổn định sản xuất kinh doanh, hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ mà ĐHCĐ giao, kết quả đạt được như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2025	TH 2025	%TH/KH	So cùng kỳ 2024
1	Sản lượng sản xuất	Tr.bao	111,285	116,012	104,2%	99,0%
2	Dthu và thu nhập khác	Tr.đ	820.037	847.518	103,4%	102,6%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	35.100	35.280	100,5%	100,3%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	28.029	28.064	100,1%	100,6%
5	Thu nhập bình quân	đ/ng/th	12.058.152	14.061.623	116,6%	114,2%

Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm
A.TÀI SẢN NGẮN HẠN	324.266.218.747	327.223.931.870
I.Tiền và các khoản tương đương tiền	1.041.611.944	3.819.935.852
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	34.500.000.000	
III.Các khoản phải thu ngắn hạn	175.579.255.031	222.310.041.237
IV.Hàng tồn kho	110.331.920.616	85.777.310.826
V.Tài sản ngắn hạn khác	2.813.431.156	15.316.643.955

B.TÀI SẢN DÀI HẠN	59.326.258.643	72.872.896.562
II.Tài sản cố định	55.589.570.694	69.435.961.344
IV. Tài sản dở dang dài hạn	35.955.453	
VI.Tài sản dài hạn khác	3.700.732.496	3.436.935.218
TỔNG TÀI SẢN	383.592.477.390	400.096.828.432
A.NỢ PHẢI TRẢ	207.673.544.516	233.706.312.190
I.Nợ ngắn hạn	207.673.544.516	233.706.312.190
II.Nợ dài hạn		
B.VỐN CHỦ SỞ HỮU	175.918.932.874	166.390.516.242
I.Vốn góp của chủ sở hữu	74.999.720.000	74.999.720.000
II.Thặng dư vốn cổ phần	1.449.994.545	1.449.994.545
III.Cổ phiếu quỹ	(120.000)	(120.000)
IV.Quỹ đầu tư phát triển	71.405.479.754	63.033.147.493
V.Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	28.063.858.575	26.907.774.204
TỔNG NGUỒN VỐN	383.592.477.390	400.096.828.432

2. Tình hình tài chính của doanh nghiệp

- Khả năng sinh lời của Công ty ở mức khá: Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE) đạt 19,45%; tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA) đạt 7,16%; lãi cơ bản trên cổ phiếu đạt 2.923 đồng/cổ phiếu.

- Các chỉ tiêu đánh giá tình hình tài chính của Công ty ở mức an toàn: Khả năng thanh toán tổng quát là 1,85 lần; khả năng thanh toán nợ ngắn hạn 1,56 lần; hệ số khả năng thanh toán nhanh 1,03 lần; hệ số Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu là 1,17 lần.

3. Tình hình quản lý, sử dụng vốn và tài sản

- Công tác quản lý sử dụng tài sản, vật tư, tiền vốn của Công ty được thực hiện chặt chẽ, huy động và sử dụng vốn đúng mục đích, nguồn vốn kinh doanh được bảo toàn và phát triển.

- Quản lý công nợ: Công nợ phải thu, phải trả được phân loại, theo dõi chi tiết theo từng đối tượng thanh toán. Đơn vị chủ động, tích cực thu hồi công nợ để đảm bảo vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư.

- Thực hiện các dự án đầu tư: Công tác đầu tư tại đơn vị được thực hiện theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của HĐQT đề ra. Trong năm đơn vị thực hiện đầu tư 8.982 triệu đồng, đạt 55% so với kế hoạch đã được phê duyệt.

4. Tình hình thực hiện định mức chi phí, giá thành sản phẩm

- Đơn vị quản lý tốt định mức KTKT, định mức nhiên liệu, nguyên vật liệu áp dụng cơ bản không vượt quá định mức trần trong bộ định mức KTKT và kế hoạch đã được phê duyệt.

- Công tác tập hợp chi phí, tính giá thành sản phẩm được thực hiện tương đối chặt chẽ, phân loại theo từng cung đoạn sản xuất. Tuy nhiên, đơn vị tập hợp chi phí tính giá thành một số yếu tố chi phí còn lẫn lộn với nhau: Chi phí nhiên liệu của

máy nâng tại các nhà máy không tập hợp vào chi phí nhiên liệu mà tập hợp vào chi phí vật tư, sửa chữa thường xuyên.

5. Tình hình chấp hành chế độ, chính sách

- Công tác tài chính - kế toán cơ bản chấp hành được nguyên tắc, chế độ. Hệ thống báo cáo tài chính được lập theo mẫu biểu quy định của Nhà nước.

- Đơn vị phân phối lợi nhuận theo đúng quyết định tại Nghị quyết đại hội đồng cổ đông đề ra.

- Thực hiện chế độ tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS, Giám đốc theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2025:

+ Chi phí Hội đồng quản trị: 377.114.400 đồng, trong đó:

. Tiền lương của Chủ tịch HĐQT chuyên trách: 70.200.000 đồng;

. Phụ cấp HĐQT: 306.914.400 đồng.

+ Lương Giám đốc công ty: 412.819.200 đồng.

+ Chi phí Ban kiểm soát: 414.380.576 đồng, trong đó:

. Lương TBKS chuyên trách: 303.333.962 đồng;

. Phụ cấp TV BKS: 111.046.614 đồng.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Hoạt động của HĐQT, BKH

Qua quá trình giám sát, theo dõi các hoạt động quản trị điều hành, BKS nhận thấy: HĐQT, BKH công ty đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình, tuân thủ quy định của Pháp luật, điều lệ, nội quy, quy chế đã ban hành, nội bộ đoàn kết thống nhất; việc tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết của ĐHCĐ, HĐQT và các cấp có thẩm quyền luôn được công ty triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời.

2. Một số khó khăn hạn chế và đề xuất kiến nghị

- Công nợ phải thu khách hàng cuối kỳ còn lớn, trong đó vẫn còn có khách hàng nợ quá hạn, khó đòi chưa thu hồi được; đề nghị Công ty tích cực hơn nữa trong công tác thu hồi công nợ nhất là các khoản công nợ phải thu lớn, các khoản nợ tồn đọng, quá hạn;

- Đề nghị Công ty nghiên cứu để đầu tư thay thế một số máy móc thiết bị đã cũ, hiệu quả và năng suất thấp bằng những máy móc thiết bị mới phù hợp với tình hình sản xuất sản phẩm trong điều kiện hiện nay; nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ tiên tiến, hiện đại, tự động hóa, phù hợp với đặc thù ngành nghề sản xuất kinh doanh của Công ty;

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, quản lý trong việc thực hiện định mức KTKT, tiết giảm chi phí đầu vào, hạ giá thành tăng sức cạnh tranh của sản phẩm; duy trì nghiêm ngặt quy trình kiểm soát chất lượng sản phẩm;

- Thường xuyên quán triệt trong cơ quan, đơn vị chấp hành nghiêm pháp luật, kỷ luật, nội quy, quy chế của Công ty. Đảm bảo an toàn trong sản xuất, an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ, dịch bệnh;



- Đề nghị Công ty kiểm tra rà soát hoàn thiện hồ sơ, chứng từ, sổ kế toán đảm bảo đầy đủ thủ tục theo chế độ và lưu trữ theo đúng quy định.

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BKS TRONG NĂM 2026

Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ giám sát việc tuân thủ và chấp hành các quy định của Pháp luật, Điều lệ, Nghị quyết của ĐHĐCĐ khi HĐQT, BDH thực thi nhiệm vụ;

Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính thực tiễn và cần trọng trong hoạt SXKD và đầu tư; thẩm định Báo cáo tài chính, kết quả SXKD theo định kỳ; kiểm tra tính chính xác, trung thực, hợp pháp của số liệu tài chính và việc ghi chép, lưu trữ chứng từ sổ sách, kế toán; tham dự các cuộc họp của HĐQT công ty; phối hợp chặt chẽ với HĐQT, BDH và các Phòng ban, Nhà máy khi triển khai thực thi nhiệm vụ.

Trên đây là Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả thực hiện nhiệm vụ trong năm 2025 và kế hoạch hoạt động trong năm 2026 kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2026.

Kính chúc Quý vị đại biểu và Quý vị cổ đông sức khỏe, hạnh phúc, thành đạt, chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BDH;
- Thành viên BKS;
- Lưu: VT, BKS.



Bùi Nam Anh



C.TY CỔ PHẦN NHỰA, BAO BÌ VINH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BAN KIỂM SOÁT Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *135* /TTr-BKS

Nghệ An, ngày 8 tháng 5 năm 2026

TỜ TRÌNH
Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán

Kính gửi: Quý vị cổ đông Công ty cổ phần Nhựa, Bao bì Vinh

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2022/QH15 và Luật số 76/2025/QH15;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty cổ phần Nhựa, Bao bì Vinh;

- Căn cứ vào Hồ sơ năng lực của các đơn vị kiểm toán.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 trong số các đơn vị kiểm toán sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C:

- Địa chỉ: 40 Giảng Võ, Kim Mã, Đống Đa, Hà Nội.

2. Công ty TNHH kiểm toán và dịch vụ tin học TP HCM, CN Hà Nội:

- Địa chỉ: Tầng 24 tòa nhà VIMECO Lô E9 đường Phạm Hùng, TP Hà Nội.

3. Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế:

- Địa chỉ: Tầng 15, Tòa nhà Center Building – Hapulico Complex số 1 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội (Chi nhánh Nghệ An: Toà nhà Việt số 8, Đại lộ V.I Lê Nin, Tầng 2, Phường Vinh Phú, Nghệ An).

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT, Ban kiểm soát lựa chọn một trong ba đơn vị trên kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi (Đ/N);
- Lưu: VT.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghệ An, ngày 28 tháng 4 năm 2026

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1/ Họ và tên: Nguyễn Thành Trung

2/ Giới tính: Nam

3/ Ngày tháng năm sinh: 28/04/1980

4/ Quê quán: Xã Tứ Mỹ, Tỉnh Hà Tĩnh

5/ Số CMND/CCCD: 040080019173 Ngày cấp: 01/11/2022

Nơi cấp: Cục CSQLHCTTXH 6/ Quốc tịch: Việt Nam 7/ Dân tộc: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú: Số 14- Ngõ 3 đường Nguyễn Trương Khoát, Phường Vinh Phú, Nghệ An

9/ Số điện thoại: 0913596769

10/ Địa chỉ email: trungnguyenvbc@gmail.com

11/ Trình độ học vấn: Đại Học

12/ Chức vụ hiện nay: Trưởng phòng Công nghệ - Kỹ thuật.

TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC, HOẠT ĐỘNG

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 04/2005 đến 12/2007	Công ty Cp nhựa bao bì vinh	Trợ lý công nghệ
Từ 01/2008 đến 04/2011	Công ty Cp nhựa bao bì vinh	Trưởng ban công nghệ - chất lượng
Từ 05/2011 đến 12/2011	Công ty Cp nhựa bao bì vinh	Phó phòng Kế hoạch
Từ 01/2012 đến 02/2014	Công ty Cp nhựa bao bì vinh	Phó phòng điều hành CS2 kiêm trưởng ban công nghệ - chất lượng
Từ 03/2014 đến 12/2014	Công ty Cp nhựa bao bì vinh	Trưởng phòng Công nghệ - chất lượng,
Từ 01/2015 đến 07/2017	Công ty Cp nhựa bao bì vinh	Phó phòng tổng hợp phụ trách công nghệ - chất lượng
Từ 08/2017 đến nay	Công ty Cp nhựa bao bì vinh	Trưởng phòng Công nghệ - kỹ thuật

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI



Nguyễn Thành Trung

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

- Họ và tên: Nguyễn Đình Phong
- Giới tính: Nam Quốc tịch: Việt Nam
- Ngày tháng năm sinh: 23/11/1993
- CCCD số: 030093006699
- Cấp ngày: 26/01/2026 Nơi cấp: Bộ Công An
- Nơi sinh: Thôn Đại Lã, xã Trần Phú, TP Hải Phòng
- Địa chỉ thường trú: Thôn Đại Lã, xã Trần Phú, TP Hải Phòng
- Chỗ ở hiện nay: Thôn Đại Lã, xã Trần Phú, TP Hải Phòng
- Trình độ học vấn: Thạc sĩ – Quản lý kinh tế
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Giám đốc Công ty cổ phần nhựa bao bì An Vinh

TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC, HOẠT ĐỘNG

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2015-2018	Công ty cổ phần nhựa An Phát xanh	Trợ Lý sản xuất PGD Nhà máy số 6
2018-2026	Công ty cổ phần nhựa bao bì An Vinh	Giám đốc

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật

Hải Phòng, ngày 29 tháng 4 năm 2026

Người khai



NGUYỄN ĐÌNH PHONG

Số: 137/QC-VBC

Nghệ An, ngày 8 tháng 5 năm 2026

QUY CHẾ
Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị
Công ty cổ phần nhựa, bao bì Vinh

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 03/2022/QH15 và Luật số 76/2025/QH15;
Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14, ngày 26 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty cổ phần Nhựa, Bao bì Vinh;

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này được xác lập nhằm quy định cụ thể các nguyên tắc, phương thức cho việc đề cử, ứng cử và bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần nhựa, bao bì Vinh (VBC) tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026.

2. Quy chế này áp dụng đối với tất cả cổ đông sở hữu cổ phần của VBC (theo danh sách chốt tại ngày 20/3/2026) và người đại diện theo ủy quyền hợp lệ có mặt tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông, đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026

1. Mỗi cổ đông, đại diện theo ủy quyền khi đến tham dự Đại hội đều được nhận một phiếu Bầu cử Hội đồng quản trị (HĐQT) trên phiếu ghi rõ số lượng cổ phần mà cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông đó nắm giữ và số phiếu biểu quyết tương ứng được sử dụng để bầu cử.

2. Cổ đông phải tuân thủ các điều kiện và thể thức quy định tại Quy chế này và sự hướng dẫn của Ban bầu cử và kiểm phiếu, Chủ tọa Đại hội.

Chương II
QUY ĐỊNH VỀ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN HĐQT, BKS NHIỆM KỲ 2022-2027

Điều 3. Số lượng, tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị

1. Số lượng thành viên HĐQT được bầu là 01 thành viên.
2. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên HĐQT.

- Thành viên HĐQT phải thỏa mãn các tiêu chuẩn làm thành viên HĐQT theo quy định tại Điều 155 Luật doanh nghiệp 2020 và Quy chế này, cụ thể như sau:

a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp;

b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;

c) Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;

d) Đối với doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 88 của Luật doanh nghiệp và công ty con của doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 88 của Luật doanh nghiệp thì thành viên Hội đồng quản trị không được là người có quan hệ gia đình của Giám đốc, Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.

- Tiêu chuẩn thành viên độc lập Hội đồng quản trị: các tiêu chuẩn được quy định tại khoản 2, Điều 155 Luật doanh nghiệp 2020.

Điều 4. Số lượng và tiêu chuẩn ứng cử viên vào Ban Kiểm soát:

1. Số lượng Kiểm soát viên được bầu là 01 Kiểm soát viên.

2. Kiểm soát viên phải thỏa mãn các tiêu chuẩn làm Kiểm soát viên theo quy định tại Điều 169 Luật doanh nghiệp 2020 và theo Quy chế này, cụ thể như sau:

a) Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp;

b) Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;

c) Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác;

d) Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;

đ) Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty.

e) Không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty trong 03 (ba) năm liền trước đó;

f) Trưởng Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại Công ty.

Điều 5. Quyền đề cử, ứng cử làm thành viên HĐQT

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông, sở hữu trong thời hạn liên tục 6 tháng trở lên được quyền đề cử ứng cử viên để bầu vào HĐQT.

2. Những cổ đông nắm giữ ít hơn 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục 6 tháng trở lên có quyền gộp số cổ phần có quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng cử viên HĐQT. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 01 ứng cử viên; từ 20% đến dưới 30% được quyền đề cử tối đa 02 ứng cử viên; từ 30% đến dưới 50% được quyền đề cử tối đa 03 ứng cử viên; từ 50% đến dưới 65% được quyền đề cử tối đa 04 ứng cử viên và nếu từ 65% trở lên được quyền đề cử đủ số ứng cử viên.

3. Trường hợp số lượng các ứng cử viên HĐQT không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên.

4. Người ứng cử, được đề cử phải nộp cho Ban tổ chức Đại hội hồ sơ lý lịch cá nhân gồm:

- 04 Ảnh chân dung 4x6 (mới chụp không quá 6 tháng); bản sao văn bằng tốt nghiệp đại học, xác nhận thời gian công tác.

- Sơ yếu lý lịch có xác nhận của chính quyền địa phương hoặc thủ trưởng cơ quan đơn vị nơi công tác.

- Khai báo, chứng minh số lượng cổ phần sở hữu, cổ phần đại diện; nếu là đại diện cho nhóm cổ đông thì phải nộp bản gốc biên bản họp nhóm theo qui định tại điểm 2 Điều này.

- Bản sao căn cước công dân hoặc hộ chiếu (kèm bản gốc để đối chiếu).

Điều 6. Quyền đề cử, ứng cử làm Kiểm soát viên

1. Các cổ đông có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 35% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 35% đến dưới 70% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 70% trở lên được đề cử đủ số thành viên ban kiểm soát theo quy định.

2. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên.

Điều 7. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu vào thành viên HĐQT, BKS:

1. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu vào HĐQT và Ban kiểm soát bao gồm:

- Đơn ứng cử hoặc Đơn đề cử ứng viên tham gia HĐQT hoặc BKS;

- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai có dán ảnh;

- Bản sao hợp lệ CMND/CCCD/Hộ chiếu;

- Bản sao hợp lệ Hộ khẩu thường trú (hoặc giấy đăng ký tạm trú dài hạn);

- Bản sao hợp lệ các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn;

- Giấy ủy quyền và/hoặc Biên bản họp nhóm (nếu ứng cử viên được nhóm ủy quyền ứng cử).

2. Hồ sơ đề cử, ứng cử phải được gửi tới Công ty cổ phần nhựa, bao bì Vinh (VBC) chậm nhất trước 10 ngày diễn ra khai mạc Đại hội đồng cổ đông theo địa chỉ sau: 18 Đường Phong Định Cảng, Phường Trường Vinh, Nghệ An (Mrs Thu thư ký HĐQT; ĐT: 0989202018) hoặc địa chỉ mail: thuvbc@gmail.com

Trường hợp hồ sơ gửi là bản scan, chụp ảnh thì phải gửi lại bản gốc khi đăng ký tham dự Đại hội trước khi Đại hội bắt đầu.

Chỉ những hồ sơ đề cử/ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử, ứng cử và những ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên HĐQT mới được đưa vào danh sách ứng cử viên công bố tại phiên họp ĐHĐCĐ.

Chương III

BẦU CỬ THÀNH VIÊN HĐQT, BKS NHIỆM KỲ 2022-2027

Điều 8. Lựa chọn các ứng cử viên

Dựa trên các Đơn đề cử, ứng cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng cử viên, Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện quy định để bầu thành viên HĐQT và Kiểm soát viên.

Điều 9. Nguyên tắc bầu cử

Việc bầu cử thành viên HĐQT và BKS được tiến hành theo các nguyên tắc sau đây:

- Tuân thủ pháp luật hiện hành về doanh nghiệp tại Việt Nam;
- Bảo đảm tính công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.

Điều 10. Người có quyền bầu cử

Người có quyền bầu cử tại ĐHĐCĐ là các cổ đông sở hữu cổ phần hoặc người được cổ đông sở hữu cổ phần ủy quyền dự họp (theo danh sách cổ đông Công ty tại ngày 20/3/2026) có mặt tại phiên họp ĐHĐCĐ.

Điều 11. Hình thức và phương thức bầu cử

1. Việc bầu cử thành viên HĐQT và Ban kiểm soát của VBC sẽ được thực hiện theo hình thức trực tiếp, bỏ phiếu kín tại Đại hội theo phương thức bầu dồn phiếu.

2. Sau khi Đại hội thông qua danh sách các ứng viên bầu thành viên HĐQT, BKS và thông qua các thủ tục bầu cử, mỗi đại biểu tham dự Đại hội sẽ được Ban tổ chức phát 02 (hai) phiếu bầu: một (01) Phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị và một (01) Phiếu bầu thành viên Ban kiểm soát. Đại biểu có trách nhiệm kiểm tra thông tin trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải báo ngay cho Ban tổ chức.

3. Trên phiếu ghi rõ danh sách các ứng viên được sắp xếp theo thứ tự ABC; mã đại biểu, số cổ phần sở hữu/hoặc đại diện, số phiếu biểu quyết, có đóng dấu treo của Công ty.

4. Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu (bao gồm cả số cổ phần sở hữu, và/hoặc được ủy quyền) nhân với số lượng thành viên được bầu của HĐQT hoặc số kiểm soát viên được bầu của BKS. Cụ thể theo công thức sau:

*** Bầu thành viên HĐQT:**

$$\text{Tổng số phiếu biểu quyết} = \text{Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết} \times \text{Số thành viên được bầu của HĐQT}$$

*** Bầu thành viên BKS:**

$$\text{Tổng số phiếu biểu quyết} = \text{Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết} \times \text{Số thành viên được bầu của BKS}$$

5. Cổ đông có quyền dồn hết tổng số quyền biểu quyết của mình cho một ứng cử viên hoặc phân chia tổng số phiếu của mình cho một số ứng cử viên.

6. Tổng số phiếu biểu quyết cho các ứng cử viên của một cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu biểu quyết được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu).

Điều 12. Tổ chức và giám sát bầu cử

1. Ban bầu cử và kiểm phiếu:

a. Việc tổ chức và giám sát bầu cử được Ban bầu cử và kiểm phiếu thay mặt cho Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo đúng các quy định tại Quy chế này;

b. Ban bầu cử và kiểm phiếu gồm một (01) Trưởng ban và các thành viên khác do Đại hội biểu quyết thông qua theo đề nghị của Chủ tọa.

c. Thành viên Ban bầu cử và kiểm phiếu không được là người có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào thành viên HĐQT và thành viên BKS;

2. Ban bầu cử và kiểm phiếu phải bảo đảm tính chính trực, khách quan, bảo mật thông tin về việc kiểm phiếu và bầu cử.

3. Ban bầu cử và kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a. Kiểm tra và công bố danh sách các ứng viên HĐQT và BKS;

b. Phổ biến quy chế bầu cử và hướng dẫn cách thức bầu cử cho cổ đông;

c. Phân phát và thu phiếu bầu cử;

d. Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông;

e. Thực hiện kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội đồng cổ đông;

f. Bàn giao lại Biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu bầu cử cho Thư ký Đại hội;

g. Cùng Chủ tọa Đại hội xem xét và giải quyết khiếu nại, tố cáo về người ứng cử cũng như về kết quả bầu cử (nếu có) và báo cáo để Đại hội đồng cổ đông quyết định;

h. Các nhiệm vụ liên quan khác;

i. Ban bầu cử và kiểm phiếu chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật và Đại hội đồng cổ đông về việc tuân thủ Quy chế này và về tính chính xác của kết quả kiểm phiếu.

Điều 13. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

1. Phiếu bầu:

a. Phiếu bầu do Công ty phát hành, được in thống nhất, có dấu treo của Công ty, có mã số cổ đông; tổng số cổ phần sở hữu/được ủy quyền đại diện, tổng số quyền biểu quyết;

b. Cổ đông/đại diện ủy quyền được phát đồng thời 01 phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị (màu hồng) và 01 phiếu bầu thành viên Ban Kiểm soát (màu xanh) theo mã số tham dự (sở hữu và được ủy quyền);

c. Cổ đông hoặc đại diện cổ đông khi được phát phiếu bầu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót, cổ đông phải thông báo ngay cho Ban bầu cử và kiểm phiếu để đổi phiếu bầu khác;

2. Cách ghi phiếu bầu:

a. Khi đồng ý bầu cho ứng cử viên, cổ đông hoặc đại diện ủy quyền viết số phiếu muốn bầu vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó.

b. Nếu không bầu cho ứng cử viên nào, cổ đông hoặc đại diện ủy quyền điền số “0” hoặc bỏ trống hoặc gạch chéo vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó.

c. Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp có thể dồn phiếu bầu một hoặc một số ứng cử viên hoặc không bầu cho ứng cử viên nào.

d. Tổng số phiếu biểu quyết cho ứng cử viên của một cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu biểu quyết được phép của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu).

e. Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban tổ chức đổi phiếu bầu khác.

f. Cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông phải ký và ghi rõ họ tên dưới phiếu bầu để xác nhận.

3. Phiếu hợp lệ khi có đủ các điều kiện sau đây:

a. Phiếu bầu cho ứng cử viên có tên trong danh sách và trong phạm vi số lượng thành viên cần bầu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

b. Tổng số lượng phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu biểu quyết được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu);

c. Không thuộc trường hợp quy định tại Khoản 4 Điều này.

4. Phiếu bầu không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau:

a. Phiếu không do Ban tổ chức phát ra và/hoặc không có dấu của Công ty;

b. Phiếu gạch xoá, sửa chữa, bổ sung các nội dung không theo quy định (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu mới);

c. Phiếu có ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;

d. Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó (bao gồm quyền sở hữu và được ủy quyền);

e. Phiếu không ký tên và ghi rõ họ tên của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông;

f. Phiếu bầu cho nhiều ứng viên hơn số lượng cần bầu;

g. Phiếu không ghi số lượng phiếu bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào.

Điều 14. Bỏ phiếu và kiểm phiếu

1. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu và thùng phiếu;

2. Ban bầu cử và kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;

3. Các cổ đông chỉ bỏ phiếu vào hòm phiếu đã được niêm phong do Ban bầu cử và kiểm phiếu giám sát;

4. Việc kiểm phiếu phải được Ban bầu cử và kiểm phiếu tiến hành tại phòng bỏ phiếu ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc; Trước khi mở thùng phiếu, Ban bầu cử và kiểm phiếu phải thống kê, lập biên bản và niêm phong số phiếu không sử dụng. Ban bầu cử và kiểm phiếu không được gạch xóa, sửa chữa trên phiếu bầu.

Điều 15. Nguyên tắc xác định kết quả bầu cử

1. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị/Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty.

2. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát thì người nào sở hữu hoặc đại diện cho cổ đông sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần sở hữu hoặc đại diện cho cổ đông sở hữu cùng bằng nhau hoặc tất cả các ứng cử viên đó không phải là cổ đông của Công ty thì sẽ tổ chức bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu biểu quyết ngang nhau để lựa chọn.

Điều 16. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

1. Sau khi kiểm phiếu, Ban bầu cử và kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu.

2. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a. Thời gian, địa điểm lập Biên bản kiểm phiếu;

b. Thành phần Ban bầu cử và kiểm phiếu;

c. Mục đích, nội dung bỏ phiếu;

d. Tổng số cổ đông có mặt và đại diện được ủy quyền bầu cử tại Đại hội; tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia bầu cử, trong đó phân biệt số phiếu biểu

quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia bầu cử;

e. Kết quả bầu cử;

f. Chữ ký của Thành viên Ban bầu cử và kiểm phiếu.

3. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được Ban bầu cử và kiểm phiếu công bố trước Đại hội và được ghi nhận vào Nghị quyết của Đại hội.

Điều 17. Quyền chất vấn

Các cổ đông/đại diện cổ đông có quyền chất vấn, khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu. Ban Chủ tọa Đại hội và Ban bầu cử và kiểm phiếu có trách nhiệm giải trình và làm rõ các chất vấn của cổ đông/đại diện cổ đông và được ghi vào biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 18. Hiệu lực của Quy chế

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và chỉ áp dụng cho việc ứng cử, đề cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2022-2027 tại Đại hội cổ đông lần thường niên 2026 của Công ty cổ phần nhựa, bao bì Vinh. *me*

T/M ĐẠI HỘI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA



Ngô Quang Việt

Số: 138/QC-VBC

Nghệ An, ngày 8 tháng 5 năm 2026

QUY CHẾ

Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14, ngày 26/11/2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2022/QH15 và Luật số 76/2025/QH15;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty cổ phần Nhựa, Bao bì Vinh;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Nhựa, Bao bì Vinh thông qua Quy chế làm việc của Đại hội gồm những nội dung như sau:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này được áp dụng cho việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Nhựa, bao bì Vinh.

Điều 2. Đối tượng: Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thủ tục tiến hành Đại hội

Điều 3. Tính hiệu lực: Cổ đông và các bên tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Điều 4. Điều kiện tiến hành Đại hội: Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông của Công ty cổ phần nhựa, bao bì Vinh do Tổng Công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam chốt ngày 20/3/2026.

Chương II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự đại hội:

5.1. Quyền của các cổ đông tham dự đại hội:

- Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự họp đại hội bằng văn bản ủy quyền theo mẫu của Công ty.

- Khi tham dự cuộc họp đại hội cổ đông, mỗi cổ đông/đại diện cổ đông khi tới tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đều nhận được các phiếu biểu quyết có



ghi số cổ phần tương ứng với số phiếu bầu của mình đối với các vấn đề thảo luận tại cuộc họp.

- Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty;

- Được Ban tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại hội.

- Được phát các tài liệu nội dung, chương trình Đại hội kèm theo.

- Cổ đông đến Đại hội đồng cổ đông muợn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội đó để cho cổ đông đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

5. 2. Nghĩa vụ của các cổ đông khi tham dự Đại hội:

- Tuân thủ đúng theo các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và quy chế này.

- Khi cổ đông hoặc người được ủy quyền đến tham dự đại hội phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham gia Đại hội với Ban tổ chức Đại hội và xuất trình các giấy tờ sau:

+ Giấy mời tham dự đại hội (nếu có).

+ Căn cước công dân/Hộ chiếu.

+ Giấy ủy quyền hợp lệ (trường hợp được ủy quyền tham dự đại hội).

- Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

- Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức và tôn trọng sự điều khiển Đại hội của Chủ tọa Đại hội.

- Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội.

- Nghĩa vụ của cổ đông, đại diện theo uỷ quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội:

a) Ăn mặc lịch sự.

b) Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội.

c) Đăng ký phát biểu tại Đại hội theo quy định, tuân thủ thời gian phát biểu, nội dung phát biểu trong phạm vi chương trình Đại hội.

d) Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội và tuân thủ sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội.

e) Không được có hành vi cản trở, gây rối trật tự làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

f) Không được gây rối, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội.

g) Tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa Đại hội.

h) Nghiêm túc chấp hành Quy chế, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội:

6.1. Trách nhiệm của Chủ tọa:

- Điều khiển đại hội theo đúng chương trình nội dung nghị sự, các thể lệ, quy chế được đại hội thông qua. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số cổ phần chấp thuận.

- Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình đại hội.

- Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình đại hội.

6.2. Quyền của Chủ tọa:

- Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng chương trình nghị sự.

- Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến trình bình thường của cuộc họp.

- Hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau:

+ Địa điểm họp không đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp.

+ Người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

+ Thời gian hoãn tối đa không quá 03 ngày kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

Điều 7. Quyền và trách nhiệm của Thư ký đại hội:

Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được cổ đông thông qua. Soạn thảo biên bản họp và Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông:

8.1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm một (01) Trưởng Ban và các thành viên do Hội đồng quản trị ("HDQT") Công ty quyết định để thực hiện các chức năng và nhiệm vụ như sau:

a) Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự họp: Yêu cầu cổ đông tham dự Đại hội và khách mời xuất trình CCCD hoặc Hộ chiếu, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền);

b) Phát cho cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến dự họp: Thẻ biểu quyết; Phiếu biểu quyết và các tài liệu họp liên quan khác;

c) Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội tại các thời điểm sau:

- Trước khi khai mạc Đại hội.

- Trước mỗi lần biểu quyết của Đại hội nếu có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội (Cổ đông đến muộn đăng ký dự họp).

d) Thực hiện các công việc khác do Ban Tổ chức Đại hội hoặc Chủ tọa Đại hội phân công.

8.2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

Điều 9. Ban bầu cử/kiểm phiếu:

1. Ban bầu cử/kiểm phiếu bao gồm 01 trưởng ban và các thành viên do Chủ tọa đại hội đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết trực tiếp tại đại hội. Thành viên Ban kiểm phiếu có thể không phải là cổ đông của Công ty.

2. Ban bầu cử/kiểm phiếu có nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông và tổ chức kiểm phiếu.

3. Ban bầu cử/kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kết quả kiểm phiếu và công bố trước Đại hội; giao lại biên bản và toàn bộ phiếu cho Chủ tọa Đại hội.

4. Mọi công việc kiểm tra, lập biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu, Ban bầu cử/kiểm phiếu phải đảm bảo tính trung thực, chính xác và phải chịu trách nhiệm về kết quả đó.

Chương III

TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 10. Nội dung tiến hành Đại hội:

1. Đại hội sẽ diễn ra theo đúng trình tự nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua.

2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung tại chương trình Đại hội theo hình thức biểu quyết quy định tại Điều 11 của Quy chế này.

3. Đại hội bế mạc sau khi Biên bản Đại hội được thông qua.

Điều 11. Thông qua quyết định của Đại hội:

1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 của Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

2. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này.

Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết tán thành.

3. Các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định.

4. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nghị quyết được thông qua; Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông báo đến cổ đông bằng phương thức đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty, thời điểm đăng tải Nghị quyết được tính là thời điểm thông báo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đến cổ đông.

Điều 12. Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết:

1. Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được đóng dấu của Công ty do Ban tổ chức phát cho các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp. Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được ghi mã số, họ tên, chữ ký cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông và các yếu tố kỹ thuật khác giúp cho việc kiểm phiếu chính xác, thuận tiện.

2. Giá trị biểu quyết của Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được xác định bằng số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội.

Điều 13. Thẻ thức biểu quyết thông qua các quyết định tại Đại hội:

Việc biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 được thực hiện bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết và được Chủ tọa Đại hội công bố ngay tại Đại hội. Cổ đông biểu quyết cho từng vấn đề bằng cách giơ Thẻ biểu quyết của mình khi được Chủ tọa hỏi Đồng ý/ Không đồng ý/ Không có ý kiến về từng nội dung cụ thể. Cổ đông chỉ được giơ Thẻ biểu quyết một lần đối với từng nội dung và được xác thực bằng việc cổ đông đánh dấu vào 01 (một) trong 3 (ba) ô tương ứng (tán thành, không tán thành, không có ý kiến) ghi trong Phiếu biểu quyết và nộp lại cho Ban tổ chức sau khi kết thúc Đại hội.

Điều 14. Phát biểu ý kiến tại Đại hội:

Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự họp khi phát biểu ý kiến phải đăng ký với Chủ tọa Đại hội. Khi phát biểu, nội dung phát biểu cần ngắn gọn và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội và chương trình Đại hội. Thời gian phát biểu không quá 10 phút. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu và chỉ có các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản Đại hội.

Điều 15. Biên bản Đại hội:

1. Nội dung diễn biến tổ chức Đại hội được lập thành Biên bản. Chủ tọa Đại hội và Thư ký Đại hội chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Biên bản Đại hội.

2. Biên bản Đại hội phải được công bố trước Đại hội và được Đại hội thông qua trước khi bế mạc Đại hội;

3. Biên bản Đại hội, Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông, Biên bản kiểm phiếu và các tài liệu khác ghi nhận diễn biến, kết quả của Đại hội phải được lưu trữ tại Trụ sở chính của Công ty.

4. Biên bản Đại hội phải được gửi tới các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày bế mạc Đại hội, bằng phương thức đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty, thời điểm đăng tải được tính là thời điểm thông báo biên bản của Đại hội đồng cổ đông đến cổ đông.

5. Biên bản Đại hội là cơ sở để đưa ra Nghị quyết Đại hội.

Điều 16. Nghị quyết Đại hội:

Căn cứ kết quả tại Đại hội, Chủ tọa chuẩn bị Nghị quyết Đại hội về các vấn đề đã được Đại hội thông qua. Nghị quyết của Đại hội phải được đọc tại Đại hội để các cổ đông thông qua, thông báo tới các cổ đông theo quy định tại khoản 4, Điều 11 của Quy chế này.

Điều 17. Hiệu lực thi hành của Quy chế:

1. Quy chế này gồm ba (03) Chương, mười bảy (17) Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Đại hội đồng cổ đông quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này.

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA



Ngô Quang Việt

C.P

C.TY CỔ PHẦN NHỰA BAO BÌ VINH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2026

GIẤY XÁC NHẬN
Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026

Kính gửi: - Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nhựa, Bao bì Vinh
- Ban tổ chức

Tên cổ đông:

Số CMND/CCCD/ĐKKD số:.....

Do Cấp ngày:.....

Địa chỉ liên lạc:

Điện thoại:.....Fax:.....

Là cổ đông của Công ty cổ phần nhựa bao bì Vinh, hiện đang sở hữu số cổ phần tại Công ty là:cổ phần (mệnh giá 10.000 VND) tương đương với số tiền..... đồng.

(Bằng chữ:)

Sau khi nghiên cứu tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của Công ty cổ phần nhựa bao bì Vinh. Tôi xin xác nhận tham dự Đại hội.

Mọi chi phí liên quan tới việc tham dự Đại hội đồng cổ đông sẽ do cá nhân tự chịu trách nhiệm./.

CỔ ĐÔNG

(Ký, ghi rõ họ và tên)

....., ngày tháng năm 2026

GIẤY ỦY QUYỀN
Về việc tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026

Kính gửi: - Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nhựa Bao bì Vinh
- Ban tổ chức

Tên cổ đông:

Số CMND/CCCD/ĐKKD số:.....

Do Cấp ngày:.....

Địa chỉ liên lạc:

Điện thoại:.....Fax:.....

Là cổ đông của Công ty cổ phần nhựa bao bì Vinh, hiện đang sở hữu số cổ phần tại công ty là: cổ phần (mệnh giá 10.000 VND) tương đương với số tiền..... đồng

(Bằng chữ:))

Bằng Giấy ủy quyền này Tôi/chúng tôi ủy quyền cho:

Ông (Bà):

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu số:.....

Do Cấp ngày:.....

Địa chỉ liên lạc:

Là người đại diện thay mặt tôi/chúng tôi thực hiện các quyền và nghĩa vụ của cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 Công ty cổ phần nhựa bao bì Vinh theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của Công ty cổ phần nhựa bao Bì Vinh. Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người khác.

Tôi/chúng tôi xin chịu mọi trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam đoan không khiếu nại, khiếu kiện gì đối với Công ty./.

Bên nhận ủy quyền
(Ký, ghi rõ họ tên và
đóng dấu nếu là tổ chức)

Bên ủy quyền
(Ký, ghi rõ họ tên và
đóng dấu nếu là tổ chức)



CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA BAO BÌ VINH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026
Tổ chức vào ngày tháng 6 năm 2026

PHIẾU BIỂU QUYẾT

I. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG:

- Họ và tên cổ đông/hoặc người đại diện (đối với tổ chức):
- là người đại diện cổ đông/Tổ chức:
- Số CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp:/...../.....
- Nơi cấp:
- Địa chỉ:
- Điện thoại liên lạc:
- Số cổ phần sở hữu: cổ phần.
- Số cổ phần phổ thông được ủy quyền (nếu có): cổ phần.
- Tổng số phiếu được quyền biểu quyết: (Là số CP sở hữu + số CP được ủy quyền)

II. NỘI DUNG BIỂU QUYẾT:

1. Thông qua Báo cáo quyết toán tài chính năm 2025; Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2026:

- Tán thành: - Không tán thành: - Không có ý kiến:

2. Thông qua kết quả hoạt động của HĐQT năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026:

- Tán thành: - Không tán thành: - Không có ý kiến:

3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026:

- Tán thành: - Không tán thành: - Không có ý kiến:

4. Thông qua quyết toán thù lao HĐQT, BKS, Giám đốc điều hành năm 2025; Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS, Giám đốc điều hành năm 2026:

- Tán thành: - Không tán thành: - Không có ý kiến:

5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025:

- Tán thành: - Không tán thành: - Không có ý kiến:

6. Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026:

- Tán thành: - Không tán thành: - Không có ý kiến:

7. Thông qua việc bãi nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022- 2027:

- Tán thành: - Không tán thành: - Không có ý kiến:

*** Ghi chú:** Đánh dấu (X) vào ô tương ứng.

....., ngày tháng năm 2026

NGƯỜI BIỂU QUYẾT

(Ký, ghi rõ họ tên)

Số: /NQ-ĐHĐCĐ Nghệ An, ngày tháng 06 năm 2026
“Dự thảo”

NGHỊ QUYẾT
Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2021/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2021;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần nhựa, bao bì Vinh;
- Căn cứ Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông và Biên bản kiểm phiếu biểu quyết các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026;
- Căn cứ Biên bản số .../BB-ĐHĐCĐ, ngày .../ /2026 họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 Công ty Cổ phần nhựa bao bì Vinh.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo quyết toán tài chính năm 2025 và kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2026:

1. Một số chỉ tiêu đạt được năm 2025:

TT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch 2025	Kết quả thực hiện	So sánh thực hiện/kế hoạch
1	Doanh thu	Triệu đồng			...%
2	Lợi nhuận	Triệu đồng			...%

2. Một số chỉ tiêu kế hoạch cơ bản năm 2026:

- Doanh thu: triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế: triệu đồng
- Dự kiến trả cổ tức:%/vốn điều lệ
- Tổng dự toán đầu tư: triệu đồng.....đồng

Điều 2. Thông qua kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026.

Điều 3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026.

Điều 4. Thông qua quyết toán thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc điều hành năm 2025; Kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc điều hành năm 2026:

Cụ thể như sau:

1. Chi phí quyết toán năm 2025:

- Chi phí Hội đồng quản trị: ... đồng

Trong đó:

+ Tiền lương Chủ tịch HĐQT: ... đồng.

+ Phụ cấp HĐQT: ... đồng.

- Chi phí Ban kiểm soát: ... đồng.

Trong đó :

+ Tiền lương TBKS chuyên trách: ... đồng.

+ Phụ cấp ban kiểm soát: ... đồng.

- Chi phí tiền lương Giám đốc điều hành: ... đồng.

2. Chi phí hoạt động của năm 2025:

- Hội đồng quản trị:

+ Tiền lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách: đồng/tháng.

+ Phụ cấp HĐQT: Chủ tịch không chuyên trách hưởng 20% trên mức lương thực hiện của Giám đốc điều hành. Thành viên hưởng 15% trên mức lương thực hiện của Giám đốc điều hành.

- Ban kiểm soát:

+ Tiền lương Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách: đồng/tháng.

+ Phụ cấp BKS:trên mức lương thực hiện của Kế toán trưởng.

- Chi phí tiền lương Giám đốc điều hành:đồng/tháng.

Điều 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025:

Cụ thể như sau:

1	Lợi nhuận sau thuế năm 2025	...
2	Trích lập các quỹ	...
-	Trong đó:	
+	Quỹ đầu tư phát triển	...
+	Quỹ khen thưởng	...
+	Quỹ phúc lợi	...
3	Chia cổ tức%VĐL	...
4	Thưởng ban quản lý điều hành	...

Điều 6. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán:

Đại hội đồng cổ đông nhất trí ủy quyền cho HĐQT, Ban kiểm soát lựa chọn một trong ba đơn vị sau kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026:

1. Công ty

- Địa chỉ:

2. Công ty

- Địa chỉ:

3. Công ty

- Địa chỉ:

Điều 7. Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022 – 2027:

Đại hội đồng cổ đông nhất trí miễn nhiệm các ông/bà có tên sau không tham gia vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027, gồm:

1. Ông (Bà)...
2. Ông (Bà)...

Điều 8. Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022 - 2027:

Đại hội đồng cổ đông nhất trí bầu các ông/bà có tên sau vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027, gồm:

1. Ông (Bà)...
2. Ông (Bà)...

(Có bản cung cấp thông tin kèm theo)

Điều 9. Hiệu lực thi hành:

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 nhất trí giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc chịu trách nhiệm tổ chức, điều hành Công ty thực hiện các nội dung của Nghị quyết này theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 thông qua vào hồi ..., ngày ... tháng ... năm 2026./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Ngô Quang Việt